

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 70/2017/HNGĐ- ST
Ngày: 15-12-2017
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Vũ Thị Ngân**
2. Bà **Nguyễn Thị Hường**

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký TAND huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 286/2017/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2017/QĐXX-ST ngày 01 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990

Đăng ký HKTT: Thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Hiện ở địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Viết S, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Chị H và anh S đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị tự nguyện kết hôn với anh Nguyễn Viết S và có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình vào ngày 01/10/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng với bố mẹ chồng tại xã A, huyện Q được khoảng 2 tháng thì vợ chồng vào tỉnh Bình Dương làm ăn, sinh sống. Đến tháng 11/2015 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh S ham chơi cờ bạc, không có trách nhiệm và không quan tâm đến gia đình, anh S còn đánh đập chị và nhiều lần đe dọa chị. Tháng 6/2017 chị đã từ Bình Dương về sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ chị tại thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương, còn anh S sau đó cũng về sinh sống cùng bố mẹ đẻ anh S tại xã A, huyện Q. Vợ chồng cũng ly thân từ tháng 6/2017 cho đến nay. Chị xác định vợ chồng thực sự không còn tình cảm với nhau nữa và xin ly hôn anh S.

Chị và anh S có 01 con chung là Nguyễn Bảo C, sinh ngày 28/6/2015. Hiện con chung đang ở cùng với chị. Sau khi ly hôn, chị xin được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh S phải góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị và anh S không có tài sản gì chung, vợ chồng không có khoản nợ chung nào. Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Bị đơn là anh Nguyễn Viết S trong bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên toà đã trình bày về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn đúng như chị H đã khai. Sau khi kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Năm 2016 anh có chơi cờ bạc, cá độ bóng đá, anh cũng biết việc làm của anh là sai nhưng chị H không hiểu và thông cảm cho anh. Tháng 6/2017 chị H và con đã về nhà bố mẹ đẻ chị H ở tỉnh Hải Dương sinh sống cho đến nay không cho anh biết lý do. Anh không đồng ý ly hôn vì anh vẫn thương vợ con, không muốn gia đình tan vỡ ảnh hưởng đến cuộc sống của con chung.

Anh và chị H có 01 con chung như chị H đã trình bày. Hiện con chung đang ở cùng với chị H. Nếu ly hôn xảy ra thì anh xin được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị H phải góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Anh và chị H không có tài sản gì chung, không có khoản nợ nào chung. Anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên toà: *Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.*

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; về quan hệ hôn nhân cần xử cho chị H được ly hôn anh S; về quan hệ con chung xử giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo C. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh S do chị H không yêu cầu; về tài sản không đặt ra giải quyết. Chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp

luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Viết S xây dựng trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình đăng ký kết hôn vào ngày 01/10/2014 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, theo chị H vợ chồng chung sống hoà thuận đến tháng 11/2015 thì phát sinh mâu thuẫn do anh S ham chơi cờ bạc, không có trách nhiệm và không quan tâm đến gia đình. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 6/2017 cho đến nay. Về phía anh S xác nhận vào năm 2016 anh có ham chơi cờ bạc, cá độ và anh cũng biết việc làm của anh là sai trái nhưng anh không đồng ý ly hôn vì anh vẫn yêu thương vợ con.

Qua xác minh tại gia đình anh S và cơ sở thôn nơi anh S chị H đăng ký thường trú cho thấy: Anh S, chị H sau khi kết hôn đã vào tỉnh Bình Dương làm ăn nên chủ yếu sinh sống tại Bình Dương. Mâu thuẫn giữa anh S chị H cũng phát sinh trong quá trình sinh sống tại tỉnh Bình Dương do anh S nhất thời ham chơi cờ bạc. Thời gian gần đây chị H không đưa con về nhà ông bà nội nên gia đình cũng nghĩ ngợi và giữa anh S chị H vẫn cãi nhau nên chị H đã xin ly hôn anh S. Về phía gia đình bố mẹ đẻ chị H cũng có đơn đề nghị Toà án giải quyết cho chị H được ly hôn anh S vì thực tế giữa vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn.

Xét mâu thuẫn giữa chị H, anh S đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh S là phù hợp với điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Xét nguyện vọng xin được nuôi dưỡng con chung của chị H, anh S đều chính đáng. Song hiện nay con chung là con gái đang còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi và đang ở cùng chị H. Anh S hiện mới xin đi làm công nhân tại một Công ty may ở địa phương, công việc chưa ổn định còn chị H có công việc ổn định và ở cùng với bố mẹ đẻ. Do đó, cần giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình: Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh S.

Về quan hệ tài sản: Chị H và anh S đều không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Viết S

2. Về quan hệ con chung: Xử giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo C, sinh ngày 28/6/2015. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh S, khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết. Anh S được quyền thăm nom con chung.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003462 ngày 01/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ thành tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Viết S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Phụ,
- UBND xã A, H. Q
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng